TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 21- 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Riêng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Sơn Ken
2. Bà Phước Thị Kim Huê

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Tiết Thị Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:10/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng S, sinh ngày 01/01/1995 tại tỉnh Trà Vinh

Nơi cư trú: Ấp Cây X, xã Ngũ L, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C, sinh năm 1958 và bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm1960; Anh, chị, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Có nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lý X, sinh ngày 01/01/1940 (tử vong)
Địa chỉ: Ấp Bến B, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh
Người đại diện hợp pháp cho bị hại:
1. Ông Lý Văn T, sinh năm 1968
2. Ông Lý Văn Th, sinh năm 1971
3. Bà Lý Thị P, sinh năm 1975
4. Bà Lý Thị L, sinh năm 1978
Cùng địa chỉ: Ấp Bến B, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh
Người đại diện hợp pháp theo cho ông Lý Văn T, bà Lý Thị L và bà Lý Thị P là ông Lý Văn T (theo văn bản ủy quyền ngày 29/6/2021), có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công Ty Cổ Phần MĐ Trà Vinh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc H- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Công ty Cổ phần MĐ Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp theo cho ông Trần Ngọc H là ông Đào Nhật S, sinh ngày 20/11/1976. Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh - Chức vụ- Phó phòng, phụ trách phòng TCHC (theo văn bản ủy quyền ngày 01/12/2021), có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tổng công ty Cổ phần BM – Công ty BM Trà Vinh

Địa chỉ: 18 Nguyễn Đáng, khóm 1, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

2. Ông Lý Văn Ng, sinh ngày 01/01/1987, có mặt

Địa chỉ: Ấp Bến B, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

3. Bà Phạm Thị Bé Ph, sinh ngày 01/01/1975, có mặt

4. Ông Trần Quang Kh, sinh ngày 01/01/1970, có mặt

Cùng địa chỉ: Ấp Cây X, xã Ngũ L, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh

- Người làm chứng:

Ông Thạch Chanh Th, sinh năm 1992, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Xoài Th, xã Ngãi X, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Hoàng S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Bị cáo Phạm Hoàng S là tài xế, lái xe thuê cho Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh, địa chỉ ấp Ch, xã LNA, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh. Khi làm thuê thì giữa bị cáo và Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh có ký hợp đồng lao động, công việc chính của bị cáo là tài xế, lái xe Bã bùn đi giao phân vi sinh cho khách hàng. Sáng ngày 17/4/2021, theo yêu cầu của Công ty, bị cáo S điều khiển xe ô tô của Công ty, nhãn hiệu THACO, biển số: 84C-036.31, tải trọng 2.400 kg, chở ông Thạch Chanh Th cũng là người làm thuê cho Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh đi giao phân vi sinh cho khách hàng tại khu vực ấp Cà H, xã Hàm T, huyện Trà C. Đến khoảng 9 giờ 55 phút cùng ngày, bị cáo S điều khiển xe ô tô nêu trên, di chuyển theo hướng từ tỉnh lộ 915 đến hượng lộ 12 thuộc ấp Ch, xã Hàm T, huyện Trà C, khi vào hương lộ 12, bị cáo S điều khiển xe với vận tốc khoảng 40km/h đến 50km/h, đặc điểm đoạn đường này là đường thẳng, trãi nhựa, rộng 3,5m, không có vạch kẻ đường phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, đường thông thoáng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, bị cáo S điều khiển xe ô tô không đi sát mép đường bên phải, bánh trước, sau bên phải cách lề phải khoảng 40cm, khi di chuyển đến đoạn đường thuộc ấp Bến B, xã Hàm T, huyện Trà C, bị cáo S thấy phía trước cách khoảng từ 07 đến 08m có ông Lý X đang điều khiển xe đạp đi một mình, sát lề

phải theo chiều ngược lại, bị cáo S chủ quan cho rằng nếu vẫn giữ nguyên tốc độ, hướng đi chuyển và cho xe chạy cách lề phải khoảng 40cm thì vẫn còn khoảng trống (1,3m) bên trái đủ để cho xe đạp của ông X di chuyển qua, khi xe ô tô của bị cáo S cách xe đạp của ông X khoảng 02m thì bị cáo thấy ông X chạy xe đạp bị loạng choạng nên bị cáo S mới bắt đầu điều khiển cho đầu xe ô tô về bên phần đường bên phải của mình, sau khi xe của ông X vừa qua khỏi phần đầu xe ô tô thì xảy ra tai nạn, lúc đó phần bên trái xe đạp va chạm vào thùng bên trái xe ô tô, sau khi nghe tiếng va chạm thì bị cáo S phanh xe lại nhưng xe vẫn tiếp tục di chuyển về trước một đoạn là 6,2m mới dừng hẳn. Tại hiện trường, xe ô tô của bị cáo S để lại 02 vết phanh liên tục trên đường nhựa. Trong đó, vết phanh bánh xe bên phải dài 6,2m, đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 04m, vết phanh bánh xe bên trái dài 6,3m, cách mép đường chuẩn 1,85m. Sau va chạm, ông X và xe đạp đều bị ngã xuống đường, ông X nằm ngữa trên lộ nhựa bên lề phải theo chiều đi của mình, phần đỉnh đầu cách mép đường chuẩn 2,2m, quay về hướng ấp Chợ, phần chân quay về hướng tỉnh lộ 915. Riêng xe đạp nằm ngã sát lề đường bên trái, theo chiều di chuyển của bị cáo S, tâm bánh xe trước, sau lần lượt cách mép đường chuẩn là 3,7m và 3,9m, phần đầu xe quay về hướng ấp Chợ, phần sau xe quay về hướng tỉnh lộ 915.

Sau khi gây tai nạn, cùng một lúc sau ông Lý Văn Ng là cháu nội của ông Lý X đến hiện trường, thấy ông X bị thương tích nhưng chưa được đưa đi cấp cứu nên ông đến chổ xe ô tô dùng tay đánh một cái vào kính chắn gió, phía trước xe ô tô trên làm vở kính.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 254/KLGĐ ngày 26/4/2021 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến ông Lý X tử vong là chấn thương sọ não nặng.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 28/KLĐG ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Cú kết luận: 01 (một) kính chắn gió phía trước, xe ô tô nhãn hiệu THACO, tải trọng 2.400kg, biển số 84C- 036.31, có giá trị 1.600.000 đồng.

Qua xác minh biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng kết quả điều tra, xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông nguyên nhân chính đó là:

- Đối với bị cáo Phạm Hoàng S điều khiển xe ô tô mang biển số: 84C-036.31 tham gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường quy định là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn, hậu quả làm chết một người là ông Lý X. Hành vi trên của bị cáo Phạm Hoàng S đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"

- Đối với bị hại ông Lý X điều khiển xe đạp đi đúng phần đường quy định, không có lỗi.

+ Đối với xe ô tô biển số: 84C- 036.31 có tham gia bảo hiểm với Tổng công ty cổ phần BM- Công ty BM Trà Vinh theo giấy chứng nhận số: 1699410, ngày

06/3/2021, bảo hiểm còn hiệu lực. Giữa chủ xe Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh và công ty BM Trà Vinh đã thỏa thuận, thống nhất số tiền bồi thường trong vụ tai nạn giao thông trên bằng 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), Công ty bảo hiểm đã chi số tiền 100.000.000 đồng cho chủ xe đã nhận tiền xong.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lý Văn T và bị cáo S thỏa thuận bồi thường 170.000.000 đồng (theo biên bản thỏa thuận và biên bản giao nhận tiền cùng ngày 10/5/2021), gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S.

Về việc tạm giữ và xử lý vật chứng có liên quan trong vụ án:

Ngày 20/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà C ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- Tạm giữ từ bị cáo Phạm Hoàng S gồm: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, màu xanh, trọng lượng 2.400kg, số khung 00BKFC076270, số máy JT688492, bị hư hỏng phần kính chắn gió phía trước, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006454, biển số đăng ký: 84C- 036.31 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 15/3/2017; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 6447978; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô số 1699410, số biển kiểm soát 84C-036-31 do Tổng Công ty cổ phần BM- Công ty BM Trà Vinh cấp ngày 16/3/2021 và 01 giấy phép lái xe hạng C số 790171924363 do Sở giao thông vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/02/2021.

- Tạm giữ của ông Lý X gồm: 01 chiếc xe đạp, đã qua sử dụng.

Sau khi điều tra, xác minh, xác định chủ sở hữu tài sản, ngày 06, 07/05/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho các chủ sở hữu là Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh và người thân bị hại là ông Lý Văn T, con ruột của ông Lý X để nhận lại, quản lý.

Riêng đối với giấy phép lái xe hạng C số: 790171924363 của bị cáo S được Cơ quan điều tra quản lý đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 và thừa nhận những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C truy tố là hoàn toàn đúng đắn, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và yêu cầu Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh liên đới bồi thường cho bị hại bằng 80.000.000 đồng.

- Ông Đào Nhật S là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Trần Ngọc H bị đơn dân sự trình bày: Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh có ký hợp đồng lao động, công việc chính của bị cáo là lái xe Bã Bùn đi giao phân vi sinh cho khách hàng tại khu vực ấp Cà H, xã Hàm T, huyện Trà C. Vào ngày 17/4/2021, theo sự phân công của Công ty, bị cáo điều khiển xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, màu xanh, biển kiểm soát số: 84C- 036.31 đi đến xã Hàm T để giao hàng. Đến khoảng 09 giờ 55 phút, ngày 17/4/2021, bị cáo Phạm Hoàng S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 84C- 036.31 di chuyển theo hướng từ tỉnh lộ 915 đến hương lộ 12 thuộc ấp Ch, xã Hàm T, trong quá trình điều khiển xe ô tô tham

gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường quy định là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn giao thông đường bộ, hậu quả làm ông Lý X tử vong và Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh đã hỗ trợ cho gia đình bị hại ông Lý X với số tiền 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*

Riêng đối với xe ô tô biển số: 84C-036.31 của Công Ty MĐ Trà Vinh có tham gia Bảo hiểm trách nhiệm dân sự với Tổng Công Ty BM. Nay giữa Công Ty MĐ Trà Vinh và Công ty BM Trà Vinh đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Công ty MĐ Trà Vinh đã nhận tiền xong và xác định trách nhiệm của BM Trà Vinh trong vụ án tai nạn này đã hết.

Về phần thiệt hại về tài sản là kính chắn gió, phía trước xe ô tô biển số 84C-036.31, Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh yêu cầu ông Lý Văn Ng bồi thường chi phí sửa chữa theo kết quả định giá tài sản là 1.600.000 đồng, ngày 09/12/2021, bị cáo S tự nguyên bồi thường thay ông Ng số tiền nêu trên cho Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh xong nên Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh không có yêu cầu gì thêm phần này.

Tại phiên tòa hôm nay ông Đào Nhật S là người đại diện hợp pháp cho Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng do gia đình bị cáo đã bồi thường xong số tiền 170.000.000 đồng nên Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh tự nguyện giao số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)* cho bị cáo S.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C:* Phần luận tội, sau khi phân tích nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, tính chất, mức độ của hành vi, lỗi của các bên trong vụ tai nạn, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị với Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Hoàng S từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm. Giao bị cáo Phạm Hoàng S cho Ủy ban nhân dân xã Ngũ L, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Hoàng S với ông Lý Văn T đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại X với số tiền 170.000.000đ *(Một trăm bảy mươi triệu đồng)*. Đại diện cho người bị hại nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản nào nữa. Xét đây là sự tự nguyện của các bên nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện này.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đào Nhật S là người đại diện hợp pháp cho Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng do gia đình bị cáo đã bồi thường xong số tiền 170.000.000 đồng nên Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh tự nguyện giao số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)* cho bị cáo S.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng S 01 giấy phép lái xe hạng C số 790171924363 do Sở giao thông vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/02/2021

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Ông Lý Văn T là người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Lý Xuône không tranh luận.

Ông Đào Nhật S là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh không tranh luận

Bị cáo Phạm Hoàng S nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Hoàng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà C truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 55 phút, ngày 17/4/2021, bị cáo S điều khiển xe ô tô biển số: 84C-036.31 di chuyển trên đường hương lộ 12 thuộc ấp Bến B, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình điều khiển xe ô tô, bị cáo đi không đúng phần đường quy định nên dẫn đến va chạm với xe đạp do ông Lý X đi ngược chiều. Hậu quả làm ông Lý X tử vong do chấn thương sọ não nặng. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như kết luận của Cáo trạng là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, căn cứ vào các dấu vết trên 02 xe mô tô thể hiện: Khu vực xảy ra tai nạn, mặt đường là đường thẳng, trãi nhựa, rộng 3,5m, không có vạch kẻ đường phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, đường thông thoáng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Bị cáo điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 40 -50 km/h, đi không sát mép đường bên phải, bánh trước, sau bên phải cách lề phải khoảng 40cm di chuyển đến đoạn đường thuộc ấp Bến B, xã Hàm T, bị cáo nhìn thấy phía trước cách khoảng từ 07m đến 08m có ông Lý X đang điều khiển xe đạp đi một mình, sát lề phải theo chiều ngược lại, bị cáo chủ quan cho rằng vẫn giữ tốc độ, hướng di chuyển và cho xe chạy cách lề phải khoảng 40cm thì vẫn còn khoảng trống (1,3m) bên trái đủ để cho xe đạp của ông X di chuyển qua, khi xe ô tô của bị cáo S cách xe đạp của ông X khoảng 02m thì bị cáo thấy ông X chạy xe đạp bị loạng choạng nên bị cáo S mới bắt đầu điều khiển cho đầu xe ô tô về bên phần đường bên phải của mình, sau khi xe của ông X vừa qua khỏi phần đầu xe ô tô thì xảy ra tai nạn, lúc đó phần bên trái xe đạp va chạm vào thùng bên trái xe ô tô, sau khi nghe tiếng va chạm thì bị cáo phanh xe

lại nhưng xe vẫn tiếp tục di chuyển về trước một đoạn là 6,2m mới dừng hẳn. Tại hiện trường, xe ô tô của bị cáo để lại 02 vết phanh liên tục trên đường nhựa. Trong đó, vết phanh bánh xe bên phải dài 6,2m, đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 04m, vết phanh bánh xe bên trái dài 6,3m, cách mép đường chuẩn 1,85m. Sau va chạm, ông X và xe đạp đều bị ngã xuống đường, ông X nằm ngữa trên lộ nhựa bên lề phải theo chiều đi của mình, phần đỉnh đầu cách mép đường chuẩn 2,2m, quay về hướng ấp Ch, phần chân quay về hướng tỉnh lộ 915. Riêng xe đạp nằm ngã sát lề đường bên trái, theo chiều di chuyển của bị cáo, tâm bánh xe trước, sau lần lượt cách mép đường chuẩn là 3,7m và 3,9m, phần đầu xe quay về hướng ấp Chợ, phần sau xe quay về hướng tỉnh lộ 915. Bị hại ông Lý X điều khiển xe đạp đi đúng phần đường quy định, không có lỗi.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm. Mặc dù tai nạn xảy ra là không ai mong muốn nhưng nếu bị cáo có ý thức chấp hành đúng luật giao thông đường bộ thì đã không xảy ra hậu quả như ngày hôm nay. Hành vi điều khiển xe ô tô mang biển số: 84C-036.31 tham gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường quy định gây hậu quả làm cho ông Lý X tử vong. Vì vậy với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động người thân khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Lý Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đồng thời bị cáo thuộc diện gia đình có công với cách mạng. Do đó cần áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại gia đình và địa phương. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, không cần phải cách ly bị cáo khỏi gia đình, xã hội cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo và cũng thể hiện chính sách nhân đạo trong pháp luật hình sự của Nhà nước ta, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương.

[4] Xác định lỗi:

- Trước khi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ, xe ô tô biển số: 84C- 036.31 do Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh là người chiếm hữu, sử dụng. Bị cáo là tài xế xe ô tô làm thuê cho Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh, công việc chính được giao là làm tài xế xe Bã Bùn đi giao phân vi sinh cho khách hàng tại khu vực ấp Cà H, xã Hàm T, huyện Trà C. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Phạm Hoàng S điều khiển xe ô tô 84C-036.31 tham gia giao thông đường bộ không đúng phần đường quy định, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ là nguyên nhân

dẫn đến vụ tai nạn nêu trên. Hậu quả làm ông Lý X tử vong do chấn thương sọ não nặng. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị hại ông Lý X điều khiển xe đạp đi đúng phần đường quy định, không có lỗi.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Hoàng S và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lý Văn T đã thỏa thuận bồi thường 170.000.000 đồng xong và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đào Nhật S là người đại diện hợp pháp cho Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng do gia đình bị cáo đã bồi thường xong số tiền 170.000.000 đồng nên Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh tự nguyện giao số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)* cho bị cáo S.

- Đối với bà Ph và ông Kh có cho bị cáo mượn số tiền 170.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và tại phiên tòa hôm nay ông, bà không có yêu cầu gì trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với xe ô tô biển số: 84C-036.31 của Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh có tham gia Bảo hiểm trách nhiệm dân sự với Tổng Công Ty BM. Nay giữa Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh và Công ty BM Trà Vinh đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh đã nhận tiền xong và xác định trách nhiệm của BM Trà Vinh trong vụ án tai nạn này đã hết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Riêng đối với ông Lý Văn Ng: Vào thời gian xảy ra vụ án, ông Ng có dùng tay đánh vào kính chắn gói phía trước xe ô tô biển số: 84C-036.31 làm vở kính, hư hỏng, gây thiệt hại trị giá 1.600.000 đồng. Qua tra cứu tiền án, tiền sự xác định ông Ng không có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Do đó hành vi của ông Ng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên hành vi nêu trên đã vi phạm về hành chính, cụ thể vi phạm điểm a, khoản 2 Điều 15, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy; Phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 23/11/2021, Công an huyện Trà C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lý Văn Ng số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

[6] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng S 01 giấy phép lái xe hạng C số: 790171924363 do Sở giao thông vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/02/2021.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% phần có trách nhiệm bồi thường.

[8] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, các biên bản lấy lời khai, các biên bản hỏi cung bị can, các biên bản hoạt đồng điều tra của Cơ quan điều tra, biên bản phúc cung của Kiểm sát viên được thu thập đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng S 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Hoàng S cho Uỷ ban nhân dân xã Ngũ L, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh, nơi bị cáo S cư trú để quản lý, giáo dục.

Trường hợp bị cáo Phạm Hoàng S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 586, 587, 591 và 601 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Bị cáo Phạm Hoàng S và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lý Văn T đã thỏa thuận bồi thường 170.000.000 đồng xong và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đào Nhật S là người đại diện hợp pháp cho Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng do gia đình bị cáo đã bồi thường xong số tiền 170.000.000 đồng nên Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh tự nguyện giao số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)* cho bị cáo S. Buộc Công Ty cổ phần MĐ Trà Vinh là bị đơn dân sự phải trả cho bị cáo Phạm Hoàng S số tiền 80.000.000đ *(Tám mươi triệu đồng)*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng S 01 giấy phép lái xe hạng C số: 790171924363 do Sở giao thông vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 03/02/2021 (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2022).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Hoàng S phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Hoàng S tự nguyện chịu án phí thay cho Công ty cổ phần MĐ Trà Vinh số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị đơn dân sự, ông Lý Văn T, Phạm Thị Bé Ph và ông Trần Quang Kh có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Tổng công y cổ phần BM – Công ty BM Trà Vinh vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp quyết định của bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Trà Cú;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Kim Riêng